HĐND TỈNH KON TUM **BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26 /BC-BVHXH	*Kon Tum, ngày 23 tháng 6 năm 2024*

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 Thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 Thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum *(gọi tắt là Nghị quyết 67/2019/NQ-HĐND);* dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Văn hóa - Xã hội đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có Lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành liên quan. Ban Văn hóa – Xã hội báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Nội dung của dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau

1. Nội dung của dự thảo nghị quyết

Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp bất thường tháng 12 năm 2019 đã thông qua Nghị quyết 67/2019/NQ-HĐND; qua hơn 4 năm triển khai thực hiện, nghị quyết đã bộc lộ nhiều bất cập được chỉ ra qua cuộc giám sát chuyên đề của HĐND

năm 2022[1], trong đó tập trung vào các nội dung: đối tượng vay, mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, quy trình thủ tục cho vay... Đồng thời thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy[2], Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định với các nội dung cơ bản như sau:

(1) Đối tượng vay: Bổ sung đối tượng vay là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh, huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, ở lực lượng vũ trang đang công tác tại địa bàn tỉnh Kon Tum.

(2) Sửa đổi mức hạn mức cho vay tối đa lên 50.000.000 đồng/hộ/cá nhân; thời hạn cho vay tối đa không quá 36 tháng, thời hạn gia hạn nợ tối đa không quá 18 tháng; lãi suất cho vay bằng 50% lãi suất của Chương trình cho vay hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo từng thời kỳ.

(3) Bổ sung thêm điều khoản quy định Phương pháp; thời gian rà soát; chuẩn thu nhập bình quân đầu người và Quy trình xác định hộ gia đình có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp.

(Chi tiết tại Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau:

Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo nghị quyết đã gửi lấy ý kiến tham gia các sở, ngành, đơn vị liên quan; đăng tải toàn văn hồ sơ dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Ý kiến thẩm định của Sở Tư Pháp[(3)], ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan[4] đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp tiếp thu, giải trình và chỉnh lý dự thảo nghị quyết, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

---

[1] Nghị quyết số 106/NQ-HĐND về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum

[2] Công văn 1103-CV/TU ngày 14-11-2023 của Tỉnh ủy về chủ trương sửa đổi, bổ sung Đề án cho vay từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng chính sách xã hội

[3] Báo cáo thẩm định số 252/BC-STP ngày 10/6/2024 của Sở Tư pháp.

[4] Lấy ý kiến của 48 cơ quan, đơn vị. Các đơn vị tham gia ý kiến cụ thể:Ngân hàng CSXH tỉnh: có 5 ý kiến (tiếp thu 3 ý kiến, giải trình 2 ý kiến), Sở Tư pháp: có 12 ý kiến (tiếp thu 10 ý kiến, giải trình 2 ý kiến), Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: có 1 ý kiến (giải trình 1 ý kiến); các đơn vị còn lại thống nhất.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với Chỉ thị 40-CT/TW ngày 22-11-2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội"; Chỉ thị 22-CT/TU ngày 22-7-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường các giải pháp mở rộng tín dụng, ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh. Việc sửa đổi Nghị quyết cũng nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trên thực tế được chỉ ra tại Nghị quyết số 106/NQ-HĐND[5], và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương[6].

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết xây dựng đảm bảo trên cơ sở Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2022 về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Thông tư 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; đảm bảo quy trình về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại các văn bản pháp luật liên quan.

IV. Ý kiến của Ban Văn hóa-Xã hội:

Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra, Ban cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong từng nội dung của Dự thảo Nghị quyết, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và làm rõ một số vấn đề sau:

1. Về đối tượng vay:

Bổ sung đối tượng vay là Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (hưởng lương từ ngân sách nhà nước) có mức thu nhập bình quân đầu người trên

---

[5] Ban hành Ngày 12 tháng 12 năm 2022. Nội dung: kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum

[6] Công văn 1103-CV/TU ngày 14-11-2023 của Tỉnh ủy về chủ trương sửa đổi, bổ sung Đề án cho vay từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng chính sách xã hội

tháng tương đương với chuẩn thu nhập của hộ có mức sống trung bình tại điểm c khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP[7]. Đề nghị làm rõ vì sao áp dụng mức thu nhập này cho cả khu vực nông thôn và thành thị? Trong khi người hưởng lương từ ngân sách nhà nước được tính tiền lương theo lương cơ sở x hệ số lương. Trường hợp Chính phủ áp dụng tăng 30% mức lương cơ sở (từ 1,8 triệu lên 2,34 triệu đồng/tháng) từ ngày 01/7/2024 thì đối tượng vay bị ảnh hưởng như thế nào?

2. Điều khoản bổ sung về Quy định hộ gia đình có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp (Điều 1a):

- Chuẩn hộ có mức sống trung bình tại khoản 4, Điều 1a: Đề nghị làm rõ việc áp dụng chuẩn mức thu nhập bình quân đầu người/tháng của hộ có mức sống trung bình ở cả khu vực nông thôn và thành thị? Trong khi đó điều khoản bổ sung này chủ yếu quy định về phương pháp, quy trình, điều kiện để xác định hộ có mức sống trung bình tại khu vực thành thị (phường, thị trấn) mà Trung ương chưa quy định.

- Thời gian tối đa để Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận hộ có mức sống trung bình tại khoản 5, Điều 1a là 15 ngày, chưa tính thời gian Ngân hàng chính sách xã hội nơi cho vay tiếp tục thẩm định và giải ngân cho vay nếu đúng đối tượng. Trong trường hợp đối tượng vay có nhu cầu vay với mục đích chữa bệnh, hoặc bị tai nạn đột xuất, gặp thiên tai, hỏa hoạn...thì với thời gian trên sẽ không đáp ứng được mục tiêu của nghị quyết 67/2019/NQ-HĐND. Đề nghị làm rõ nội dung này và có giải pháp điều tra, rà soát phù hợp để kịp thời giải quyết khi phát sinh nhu cầu vay trên thực tế.

3. Dự thảo Nghị quyết:

- Phần căn cứ ban hành Nghị quyết: điều chỉnh "*Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh"* thành "*Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa-Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh".*

- Đề nghị biên tập nội dung về đối tượng vay vốn được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 1 như sau:

" Hộ gia đình là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình (theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025), hộ mới thoát nghèo (theo quy định tại Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng

[7] - Khu vực nông thôn: trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng
- Khu vực thành thị: trên 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

Chính phủ về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo) gặp khó khăn đột xuất về tài chính do ốm đau, bệnh tật phải điều trị dài ngày; tai nạn đột xuất; thiên tai, hỏa hoạn làm nhà cửa, tài sản, phương tiện đi lại bị hư hỏng cần khắc phục ngay; để kinh doanh, buôn bán nhỏ, có nhu cầu vay vốn để ổn định cuộc sống với lý do chính đáng, hợp pháp.

Trường hợp hộ gia đình vay để kinh doanh, buôn bán nhỏ mà đang còn dư nợ các chương trình tín dụng tại Ngân hàng chính sách có cùng mục đích vay thì không được vay theo Nghị quyết này".

- Điều 1a: Đề nghị biên tập tên tiêu đề điều khoản ngắn gọn, đủ nội dung. Nội dung cụ thể của điều này đề nghị chuyển thành phụ lục kèm theo Nghị quyết.

Cụ thể*: "Điều 1a: Quy định về hộ gia đình có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp" (Tại phụ lục kèm theo)".*

- Sau khi nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo sửa đổi bổ sung Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cho phù hợp.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 7 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Phan Thị Thủy